TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HSST.
Ngày: 29/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC - TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thúy

- *Hội thẩm nhân dân:*- Ông Dương Đình Luật

- Bà Nguyễn Thị Nga

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thảo Sương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tò*a: Ông Nguyễn Trí Dũng - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2020/HSST ngày 26 tháng 02 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C (tên gọi khác: CL)**,** sinh năm: 1998, tại Bà Rịa Vũng Tàu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chổ ở: ấp PT, xã HH, huyện XM, tỉnh BRVT; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (trình độ học vấn)**:** 5/12**;** dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1978 và bà Hồ Thị C, sinh năm: 1973; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 03 anh em;

* Tiền án: Ngày 21/7/2016, Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh BR – VT xử phạt 02 (hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số: 58/2016/HSST của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc.

* Tiền sự**:** Ngày 17/7/2018, Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 14 tháng theo Quyết định số: 48/QĐ-TA ngày 17/7/2018.

* Nhân thân: Ngày 01/11/2019, Chủ tịch UBND xã Hòa Hiệp, huyện Xuyên Mộc ban hành Quyết định số: 530/QĐ-UBND đưa vào cơ sở Tư vấn và điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu để quản lý cắt cơn, giải độc trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại**: 1/ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1974

2/ Bà Phan Thị Đ, sinh năm: 1974

Cùng trú: Tổ 10, ấp PV, xã HH, huyện XM, tỉnh BR – VT.

3/ Bà Vũ Thị Ngọc L, sinh năm: 1995

Địa chỉ: Tổ 09, ấp PV, xã HH, huyện XM, tỉnh BR – VT

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1978

2/ Bà Hồ Thị C, sinh năm: 1973

Cùng trú: Tổ 07, ấp PT, xã HH, huyện XM, tỉnh BR– VT.

*** Người làm chứng:** Ông Trần Văn D, sinh năm: 1995

Địa chỉ: Tổ 10, ấp PV, xã HH, huyện XM, tỉnh BR – VT.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn C, sinh năm: 1998 trú tại ấp PT, xã HH, huyệnXM, tỉnh BRVT là đối tượng nghiện ma túy và đã từng có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản.

Khoảng 00 giờ ngày 04/9/2019, bị cáo C đi theo Tỉnh lộ 329 hướng từ UBND xã Hòa Hiệp đến trường bắn Quốc Gia, khi đi ngang qua nhà bà Vũ Thị Ngọc L, bị cáo thấy gia đình bà Liên đã ngủ nên bị cáo tìm cách đột nhập vào trong và lấy trộm 01 (một) Ipad mini hiệu Apple và 01 (một) sạc pin hiệu Apple; 01 (một) pin sạc dự phòng hiệu MI 10000 mAh. Tiếp đến, bị cáo đột nhập vào nhà của ông Nguyễn Văn T, bà Phan Thị Đ lấy trộm 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo F1S; 01 (một) điện thoại di động hiệu LG G6 và vào phòng ngủ của vợ chồng ông Tiến lục lấy tiền trong túi quần treo ở phòng ngủ và trong hộp nhựa để ở trên bàn trong phòng khách, khi đang mở tủ để tìm kiếm tài sản tiếp thì bị anh Tiến phát hiện nên bị cáo đã tẩu thoát cùng tài sản lấy trộm được. Riêng giỏ xách bên trong có tài sản lấy trộm được tại nhà bà Liên thì bị cáo bỏ lại phía sau nhà ông Tiến. Khi trốn thoát khỏi nhà ông Tiến, bị cáo đến xin ngủ nhờ tại nhà ông Trần Văn D thuộc ấp PV, xã HH. Tại đây bị cáo đếm được 2.900.000đ tiền mặt và 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo F1S. Riêng điện thoại di động hiệu LG G6 bị cáo đã làm rơi trên đường tẩu thoát.

Sáng cùng ngày, bị cáo đón xe đi Bình Dương để bỏ trốn, sau đó bị cáo đã gởi điện thoại hiệu Oppo F1S về cho ba của bị cáo là ông Nguyễn Văn L và ông Lân đã giao nộp điện thoại cho Công an xã Hòa Hiệp. Đến ngày 21/9/2019, Công an xã Hòa Hiệp đã mời bị cáo lên làm việc và bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 95/KL-HĐĐG và số: 96/KL-HĐĐG ngày 07/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Xuyên Mộc kết luận, tại thời điểm xảy ra vụ án giá trị 02 điện thoại di động trộm cắp tại nhà ông Tiến, bà Đào là 5.487.500đ (năm triệu, bốn trăm tám mươi bảy ngàn, năm trăm đồng) và giá trị Ipad mini; cục sạc pin và pin sạc dự phòng là 3.233.500đ (ba triệu, hai trăm ba mươi ba ngàn, năm trăm đồng).

* Vật chứng và xử lý vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) Ipad mini hiệu Apple; 01 (một) sạc pin hiệu Apple và 01 (một) pin sạc dự phòng hiệu MI 10000 mAh là tài sản bị cáo trộm cắp của bà Vũ Thị Ngọc L, sau khi thu giữ Cơ quan điều tra Công an huyện Xuyên Mộc đã trả lại cho bà Liên.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo F1S là tài sản bị cáo trộm cắp của ông Nguyễn Văn T, sau khi thu giữ Cơ quan điều tra Công an huyện Xuyên Mộc đã trả lại cho ông Tiến.

- Đối với 01 (một) giỏ xách đeo chéo màu đen có ghi chữ Nike; 01 (một) dây cáp xạc màu đỏ dài 80cm; 01 (một) chai sữa dưỡng thể hiệu CDY Body White dạng chai xịt 320ml; 01 (một) chai nước hoa màu đen hiệu Gmen; 01 (một) chai nước hoa màu đen hiệu AXE; 01 (một) hộp sáp vuốt tóc màu xanh hiệu Kanfa Hai to 90; 01 (một) nón kết màu đen có ghi chữ H; 01 (một) cuốn giáo lý; 01 (một) dao nhọn cán gỗ dài 20cm bị cáo khai là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án và xin nhận lại nhưng Cơ quan điều tra Công an huyện Xuyên Mộc đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng không ai tới để liên hệ giải quyết nên đang tạm giữ chờ xử lý.

* Về trách nhiệm dân sự: bà Vũ Thị Ngọc L sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu về phần trách nhiệm dân sự. Riêng ông Nguyễn Văn T, bà Phan Thị Đ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.900.000đ (hai triệu chín trăm ngàn đồng) bị cáo lấy trong túi quần và trong hộp nhôm; bồi thường 2.037.500đ (hai triệu, không trăm ba mươi bảy ngàn, năm trăm đồng) là giá trị điện thoại di động hiệu LG G6 bị cáo đã làm rơi trên đường tẩu thoát không thu hồi được.

* Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc trình bày ý kiến luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng số: 17/CT-VKS-XM ngày 26/02/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đối với bị cáo Nguyễn Văn C về tội *"Trộm cắp tài sản"*;

- Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù;

- Về vật chứng*:* Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS đề nghị: tịch thu tiêu hủy 01 dao nhọn cán gỗ dài 20cm; 01 dây cáp sạc màu đỏ dài 80cm; 01 chai sữa dưỡng thể CDY Body White, dạng chai xịt 320ml; 01 chai nước hoa màu đen hiệu

Gmen; 01 chai nước hoa màu đen hiệu AXE ; 01 hộp sáp vuốt tóc, màu xanh, hiệu Kanfa Hair to 90; 01 nón kết màu đen có ghi chữ H; 01 cuốn giáo lý do tại phiên Tòa bị cáo không có yêu cầu nhận lại.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Tiến và bà Đào số tiền 4.937.500 đồng

Bị cáo không tranh luận và bào chữa bổ sung chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng**: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Xuyên Mộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, thể hiện:

Ngày 04/9/2019, bị cáo Nguyễn Văn C đã có hành vi trộm cắp của bà Vũ Thị Ngọc L 01 (một) Ipad mini hiệu Apple và 01 (một) sạc pin hiệu Apple; 01 (một) pin sạc dự phòng hiệu MI 10000 mA, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bà Liên là 3.233.500đ. Ngoài ra, bị cáo còn trộm cắp của ông Nguyễn Văn T, bà Phan Thị Đ 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo F1S; 01 (một) điện thoại di động hiệu LG G6 và số tiền 2.900.000đ. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của ông Tiến, bà Đào là 8.387.500đ trong đó, giá trị của 02 điện thoại là 5.487.500đ và 2.900.000đ tiền mặt.

Việc bị cáo cố ý lén lút, lợi dụng sự sơ hở của bị hại để trộm cắp tài sản, với giá trị tài sản chiếm đoạt là 11.621.000đ (mười một triệu, sáu trăm hai mươi mốt ngàn đồng) đã đủ cơ sở khẳng định: hành vi của bị cáo phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; không những xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không bị khiếm khuyết về thể chất cũng như tinh thần nhưng với bản chất tham lam và lười biếng lao động; muốn chiếm đoạt thành quả lao động của người khác để phục vụ nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã có một tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" và một tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày tháng 5 năm 2019, bị cáo chấp hành xong thời hạn cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm tư vấn và điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu thì ngày 04/9/2019 bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản của bà Liên, ông Tiến và bà Đào. Hành vi trộm cắp tài sản của bà Liên, ông Tiến và bà Đào đang trong quá trình điều tra, bị cáo lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Chủ tịch UBND xã Hòa Hiệp, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu ban hành Quyết định số: 530/QĐ-UBND đưa vào cơ sở Tư vấn và điều trị nghiện ma túy để quản lý cắt cơn, giải độc trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong vụ án này bị cáo có một tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo đã bị Tòa án đưa ra xét xử và đã đi chấp hành án, trong thời gian chấp hành án tại trại giam, bị cáo đã được giáo dục pháp luật cũng như các chính sách của Nhà nước nhưng bị cáo không biết tự rèn luyện bản thân và tu chí làm ăn lương thiện mà vẫn tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội, cần xử lý nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn T, bà Phan Thị Đ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.900.000đ (hai triệu chín trăm ngàn đồng) và bồi thường giá trị điện thoại di động hiệu LG G6 bị cáo đã làm rơi trên đường tẩu thoát là 2.037.500đ (hai triệu, không trăm ba mươi bảy ngàn, năm trăm đồng). Bị cáo đồng ý bồi thường nên ghi nhận. Riêng bà Vũ Thị Ngọc L không yêu cầu nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án:

Trong quá trình điều tra bị cáo khai: 01 (một) giỏ xách đeo chéo màu đen có ghi chữ Nike; 01 (một) dây cáp xạc màu đỏ dài 80cm; 01 (một) chai sữa dưỡng thể

hiệu CDY Body White dạng chai xịt 320ml; 01 (một) chai nước hoa màu đen hiệu Gmen; 01 (một) chai nước hoa màu đen hiệu AXE; 01 (một) hộp sáp vuốt tóc màu xanh hiệu Kanfa Hai to 90; 01 (một) nón kết màu đen có ghi chữ H; 01 (một) cuốn giáo lý; 01 (một) dao nhọn cán gỗ dài 20cm là tài sản cá nhân của bị cáo. Cơ quan điều tra Công an huyện Xuyên Mộc đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng không ai tới để liên hệ giải quyết nên đang tạm giữ chờ xử lý. Tại phiên Tòa bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn C phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

1/ Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C (tên gọi khác: CL) 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/11/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn T, bà Phan Thị Đ số tiền 2.900.000đ (hai triệu chín trăm ngàn đồng) và bồi thường giá trị điện thoại di động hiệu LG G6 là 2.037.500đ (hai triệu, không trăm ba mươi bảy ngàn, năm trăm đồng)

4/ Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch Thu tiêu hủy: 01 (một) giỏ xách đeo chéo màu đen có ghi chữ Nike; 01 (một) dây cáp xạc màu đỏ dài 80cm; 01 (một) chai sữa dưỡng thể hiệu CDY Body White dạng chai xịt 320ml; 01 (một) chai nước hoa màu đen hiệu Gmen; 01 (một) chai nước hoa màu đen hiệu AXE; 01 (một) hộp sáp vuốt tóc màu xanh hiệu Kanfa Hai to 90; 01 (một) nón kết màu đen có ghi chữ H; 01 (một) cuốn giáo lý; 01 (một) dao nhọn cán gỗ dài 20cm.

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự theo quyết định chuyển vật chứng số: 17/QĐ-VKS-XM và biên bản giao nhận vật chứng số: 28/BB ngày 28/4/2020.

5/ Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối

với các đương sự vắng mặt, thời hạn trên được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TA ND cấp cao tại TP.HCM;*
- *VKSND cấp cao tại TP.HCM*
- *TAND tỉnh BR-VT;*
- *VKSND tỉnh BR-VT;*
- *Công an tỉnh BR-VT (PV27);*
- *Sở tư pháp tỉnh BR-VT;*
- *VKSND huyện Xuyên Mộc;*
- *Công an huyện Xuyên Mộc;*
- *Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy